

Lesson

Comparisons – Comparatives and Superlatives



Let's
Learn!

Comparatives

So sánh hơn của tính từ / trạng từ được sử dụng khi đưa ra phép so sánh giữa 2 đối tượng hoặc 2 nhóm đối tượng.



Form

Adjectives

- ▶ S1 + be + adj-er + than O2 (S2 + be).
- ▶ S1 + be + more + adj + than O2 (S2 + be).

E.g. A car is bigger than a bike.
He is more careful than his brother.

Adverbs

- ▶ S1 + V + adv-er + than O2 (S2 + auxiliary verb).
- ▶ S1 + V + more + adv + than O2 (S2 + auxiliary verb).

E.g. She works harder than me.
He drives more carefully than his brother.



How to form comparative adjectives / adverbs

Đối với tính từ ngắn (1 âm tiết)

- ★ Kết thúc bằng "e" ⇒ thêm r
- ★ Kết thúc bằng 1 nguyên âm (u, e, o, a, i) và 1 phụ âm (trừ h, w, x, y, z) ⇒ nhân đôi phụ âm cuối, rồi thêm "er"
- ★ Còn lại + er

E.g. wide ⇒ wider hot ⇒ hotter
cold ⇒ colder

Đối với tính từ dài (từ 2 âm tiết trở lên)

- ★ thêm "more" trước tính từ / trạng từ.

E.g. interesting ⇒ more interesting

Lưu ý

Tính từ / 1 số trạng từ 2 âm tiết kết thúc bằng y ⇒ đổi "y" thành "ier".

E.g. pretty ⇒ prettier
early ⇒ earlier

Tính từ 2 âm tiết kết thúc bằng er, ow, et ⇒ thêm "er".

E.g. narrow ⇒ narrower
quiet ⇒ quieter
clever ⇒ cleverer



Irregular comparative adjectives / adverbs

good	better	tốt hơn
bad	worse	tệ, dở hơn
much / many	more	nhiều hơn
little + N số ít, không đếm được	less	ít hơn
few + N số nhiều, đếm được	fewer	ít hơn
far	farther/ further	xa hơn



Expressions

- ▶ than
- ▶ Which _____, A or B?
- ▶ between A and B
- ▶ Of the two + Ns/es

E.g. She is taller than me.
Which are sweeter, apples or oranges?
Which do you prefer, chocolate or strawberry ice cream?
Of the two girls, Trang is the taller.



Superlatives

So sánh nhất của tính từ sử dụng khi đưa ra phép so sánh từ 3 đối tượng trở lên.



Form

Adjectives

- ▶ S + be + the + adj-est (+ N + C).
- ▶ S + be + the + most adj (+ N + C).

E.g. She is the best student in my class.
He is the most careful in my family.

Adverbs

- ▶ S + V + the + adv-est (+ N + C).
- ▶ S + V + the + most adv (+ N + C).

E.g. She works the hardest in my team.
He drives the most carefully in my family.



How to form superlative adjectives / adverbs

Đối với tính từ ngắn: (1 âm tiết)

- ★ Kết thúc bằng "e" ⇒ thêm **st**
- ★ Kết thúc bằng 1 nguyên âm (u, e, o, a, i) và 1 phụ âm (trừ h, w, x, y, z) ⇒ nhân đôi phụ âm cuối, rồi thêm **"est"**

★ Còn lại + **est**

E.g.

wide ⇒ widest

hot ⇒ hottest

cold ⇒ coldest

happy ⇒ happiest

narrow ⇒ narrowest

Lưu ý

- ★ Tính từ hoặc một số trạng từ 2 âm tiết kết thúc bằng -y ⇒ **iest**
- ★ Tính từ 2 âm tiết kết thúc bằng **er, ow, et** ⇒ thêm **"est"**
- ★ Đối với tính từ / trạng từ dài từ 2 âm tiết trở lên ⇒ **the most**

E.g.

complicated ⇒ the most complicated



Irregular superlative adjectives

good	best	tốt nhất
bad	worst	tệ, dở nhất
much / many	most	nhiều nhất
little + N số ít, không đếm được	least	ít nhất
far	farthest/ furthest	xa nhất



Expressions

- ▶ The
- ▶ In + N
- ▶ One of the + adj-est + N-s/es
- ▶ Among N-s/es
- ▶ Of all the + N-s/es
- ▶ Of the three/four... + N-s/es
- ▶ Câu chia hiện tại hoàn thành

E.g.

She is the best.

In my class

One of the best students

Among children

Of all the subjects

Of the four shirts

It's the best story I've ever read.



Practice

Exercise 1: Complete the table with the comparative and superlative form of the following adjectives or adverbs. (Hoàn thành bảng sau với dạng so sánh hơn và so sánh nhất của tính từ hoặc trạng từ.)



No.	Adjectives / Adverbs	Comparative	Superlative
1	wet		
2	bad		
3	clever		
4	little		
5	many / much		
6	loudly		
7	wonderfully		
8	neat		
9	far		
10	cold		
11	hot		
12	narrow		
13	cheap		
14	hard		
15	strong		



Exercise 2: Write the comparative form of the following adjectives in brackets. (Viết dạng so sánh hơn của các tính từ trong ngoặc.)



- 1 She is than her mother. (caring)
- 2 My bag is than his bag. (old)
- 3 Who is, this actress or that one? (popular)
- 4 The country is than the city. (quiet)
- 5 His brother earns money than him. (little)
- 6 Trang is than her brother. (lazy)
- 7 Tung is at Maths than Thanh. (bad)
- 8 January is than April. (cold)
- 9 My father is at cooking than me. (good)
- 10 Binh is the of the two boys. (fat)

Exercise 3: Write the comparative form of the following adverbs in brackets. (Viết dạng so sánh hơn của các trạng từ trong ngoặc.)



- 1 I drive than anyone in my family. (carefully)
- 2 The road is slippery. Can you drive? (slowly)
- 3 Trang studies than me, so the teacher is very satisfied with her performance at school. (hard)
- 4 My friends play badminton than I do. (excellently)

- 5 Tien swims _____ than Linh. (fast)
- 6 My sister acts _____ than that actress. (wonderfully)
- 7 Jack plays basketball _____ than Bill. (well)
- 8 Can you walk _____ than me? (far)
- 9 We arrived _____ than we expected. (late)
- 10 Brian did his homework _____ than he thought. (badly)

Exercise 4: Write the superlative form of the following adjectives in brackets. (Viết dạng so sánh nhất của các tính từ trong ngoặc.)



- 1 Physics is _____ subject of all. (difficult)
- 2 My teacher is one of _____ people in my school. (dedicated)
- 3 Rob is _____ of all. (strong)
- 4 Who is _____ actor in your city? (famous)
- 5 Singapore is among _____ countries in the world. (clean)
- 6 Of all my grandchildren, Phuong is _____. (intelligent)
- 7 Is your mother _____ person in your family? (strict)
- 8 Dave is _____ player in our baseball team. (skillful)
- 9 Which sports is _____ of all? (dangerous)
- 10 These are _____ TV we have in our shop. (cheap)



Exercise 5: Write the superlative form of the following adverbs in brackets. (Viết dạng so sánh nhất của các trạng từ trong ngoặc.)



- 1 Of the three brothers, Hoang speaks English
(fluently)
- 2 Jason finished the race of all the students. (quickly)
- 3 Jane dressed at the party last night. (beautifully)
- 4 Turtles walk of all the animals at the zoo. (slowly)
- 5 Bob listened to the story of all. (attentively)
- 6 Tim behaved during the last trip. (rudely)
- 7 That little girl laughed among the girls. (happily)
- 8 He works in his office. (effectively)
- 9 Today, the stars are shining (brightly)
- 10 Trang practices playing the piano of the three sisters. (regularly)

Exercise 6: Underline the correct answers.



(Khoanh tròn đáp án đúng.)

- 1 She is (smarter / more smarter) than her friends.
- 2 They are discussing (louder / more loudly) than other people in the library.
- 3 They work (harder / more hardly) than him.
- 4 I waited for the bus (more long / longer) than they did.

- 5 Life in the city is **more comfortable / comfortabler** than life in the country.
- 6 I go to bed **early / earlier** than my parents.
- 7 Manh is more **talkative / talkativer** than Joe.
- 8 Does she usually choose food **more careful / more carefully** than you?
- 9 Do you live **farther / farer** from school than Tony?
- 10 Are you more **tired / tireder** than you were yesterday?

Exercise 7: Complete the following sentences with the correct comparative or superlative form of adjectives and adverbs. *(Hoàn thành câu sử dụng dạng so sánh hơn hoặc nhất của tính từ và trạng từ.)*



- 1 Trang is of the two girls. **(pretty)**
- 2 India is one of countries in the world. **(populous)**
- 3 You look than you used to do. **(happy)**
- 4 Helen sings in her group. **(beautiful)**
- 5 Elephants are much than mice. **(heavy)**
- 6 I do my homework than Yen does. **(careful)**
- 7 Her skirt is than mine. **(long)**



- 8 Do you run than your brother? (**slow**)
- 9 Who is person in your family? (**modest**)
- 10 Of all the members, Thang is about the test. (**worried**)

Exercise 8: Circle the correct answers.


(Khoanh tròn vào phương án đúng.)

- 1 Huong spent money on clothes than her sister.

A. much B. many
C. more D. the most



- 2 This test is than the one I did last week.

A. more difficult B. difficult
C. the most difficult D. more difficulter



- 3 Ann is ballet dancer in our school.

A. the goodest B. the best
C. better D. best



- 4 Is English than Vietnamese?

A. easier B. easier
C. easy D. more easy



- 5 Can you name building in the world?

A. higher B. highest
C. the highest D. the high



- 6 No house in this street is hers.

A. large B. the largest
C. larger than D. larger



7 Mary is student in my class.

- A. activer B. activist
C. the most active D. more active



8 Is this the mobile phone you have got?

- A. modern B. the modern
C. most modernest D. most modern



9 Is Tom the most hard-working his family?

- A. among B. all
C. in D. of



10 This coat is that one.

- A. longer than B. longer
C. longest D. the longest



Exercise 9: Underline the mistakes and correct them.

(Gạch chân lỗi sai và sửa lại cho đúng.)

1 My neighbour is helpfuler than yours.

.....

2 His brother is more naughty than he.

.....

3 Are snakes most poisonous of all?

.....

4 Suzy looks more elegant then Kate.

.....



5 No other films are most boring than this one.

6 That's the baddest story I've ever read.

7 Going to the beach is exciting than staying at home.

8 This bridge is shorter than that one.

9 Which country is the hottest in the world?

10 No one in her class is generous than Kim.

Exercise 10: Rewrite the following sentences with appropriate degrees of comparison of adjectives or adverbs. *(Viết lại các câu sau sử dụng cấu trúc so sánh phù hợp của tính từ hoặc trạng từ.)*



1 A calculator is lighter than a laptop. **(heavier)**

2 Mason is the bravest person in my class. **(No one)**

3 This cheesecake is more delicious than any other cake. **(the)**

.....

4 Mount Everest is higher than the Himalayas. **(lower)**

.....

5 Skiing is more difficult than skateboarding. **(easier)**

.....

6 Adam is more interesting than anyone else. **(most)**

.....

7 The great white sharks are more dangerous than others in the world. **(most)**

.....

8 The countryside is cleaner than big cities. **(are)**

.....

9 Jack is the most talented person. **(No)**

.....

10 Emily is more polite than Jane. **(ruder)**

.....